

Số: /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2023

Thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Kết luận số 372-KL/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 80/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai thực hiện kịp thời, quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tạo chuyển biến mạnh mẽ và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Công tác tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành và triển khai các cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh

- Tham mưu BCS Đảng UBND tỉnh trình BTV Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 24/08/2023 thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 24/08/2023 của BTV Tỉnh ủy.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị, đợt 1 - năm 2023.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 19/05/2023 ban hành Chương trình phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp

KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định về sắp xếp, tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị thuộc Sở¹.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt thực hiện các nhiệm vụ KH&CN².

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Quảng Trị.

- Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các báo cáo gửi Ban Kinh tế Trung ương; Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Bộ Khoa học và Công nghệ³.

- Tổ chức thực hiện các Quyết định, Kế hoạch, Chỉ thị, Thông báo kết luận của Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ năm 2023.

- Góp ý dự thảo văn bản của các đơn vị, địa phương (145 văn bản góp ý).

- Làm việc với Lãnh đạo UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan về về định hướng hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác nghiên cứu triển khai các nhiệm vụ KH&CN

Công tác nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; chuyển giao, nhân rộng tiến bộ KH&CN vào thực tiễn sản xuất và đời sống được

¹ Gồm: Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/2/2023 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 10/2/2023 về việc giải thể Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 12/04/2023 về việc đổi tên Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ thành Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 05/06/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 05/06/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

² Gồm: Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 phê duyệt danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (đợt 1, năm 2023); Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 về việc điều chỉnh danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2023; Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 19/04/2023 phân bổ kinh phí thực hiện năm 2023 Đề án “Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 về việc phê duyệt nội dung, kinh phí phân đối ứng của địa phương đối với nhiệm vụ KH&CN cấp Viện “Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị”.

³ Gồm: Báo cáo số 346-BC/TU ngày 03/10/2023 của BTV Tỉnh ủy về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”; Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 18/05/2023 của UBND tỉnh về giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2018 - 2022; Báo cáo số 184/BC-UBND ngày 08/08/2023 của UBND tỉnh Tổng kết thi hành Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về kết quả triển khai Đề án 996 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030,...

triển khai hiệu quả. Trên địa bàn tỉnh đang triển khai 50 nhiệm vụ KH&CN các cấp, trong đó có 29 nhiệm vụ chuyển tiếp và 21 nhiệm vụ được phê duyệt mới trong năm. Về cơ cấu cấp nhiệm vụ: cấp quốc gia: 02 nhiệm vụ, cấp Viện: 01 nhiệm vụ, cấp tỉnh: 29 nhiệm vụ, cấp cơ sở: 18 nhiệm vụ. Về cơ cấu các lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ: 24 nhiệm vụ, khoa học nông nghiệp: 11 nhiệm vụ, khoa học xã hội và nhân văn: 15 nhiệm vụ. Các nhiệm vụ KH&CN được thực hiện theo cơ cấu ưu tiên những nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng trong sản xuất, đời sống có tính ứng dụng cao, sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao.

Trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, đã đẩy mạnh việc ứng dụng các công nghệ, kỹ thuật tiên tiến vào các ngành, lĩnh vực như: ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến để cơ giới hóa, tự động hóa nông nghiệp; nghiên cứu xử lý nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường; ứng dụng chuyển đổi số vào hệ thống quản lý canh tác thông minh, quản lý rừng, cây trồng vật nuôi; ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong sản xuất, chế biến nông sản; ứng dụng chuyển đổi số trong du lịch, giáo dục, văn hoá,... Một số công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 được ứng dụng thực tiễn và mang lại kết quả cao. Tiêu biểu như: Ứng dụng công nghệ blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê; Ứng dụng quy trình công nghệ cao, internet vạn vật (IoT) vào sản xuất lan đại hồ điệp, hoa lily, dâu tây, cà chua siêu ngọt, dưa lưới; Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất các loại cây lâm nghiệp, cây hoa, cây dược liệu và sản xuất các loại chế phẩm vi sinh vật phục vụ sản xuất nông nghiệp và xử lý chất thải, bảo vệ môi trường,...

Trong lĩnh vực nông nghiệp, đã đi sâu nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KH&CN để phát triển các cây trồng, con nuôi chủ lực theo hướng bền vững thông qua xây dựng thương hiệu, ứng dụng công nghệ cao, liên kết trong sản xuất, nhằm tạo ra sản phẩm bảo đảm an toàn thực phẩm và có giá trị kinh tế cao. Công tác khảo nghiệm, tuyển chọn, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật mới để chọn lọc và phục tráng các giống cây trồng, con nuôi có chất lượng cao, phù hợp với điều kiện sinh thái của tỉnh được chú trọng. Tiêu biểu như: Nghiên cứu hoàn thiện quy trình thâm canh chuỗi Tiêu hồng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại huyện ĐaKrông; Xây dựng mô hình thử nghiệm nuôi thâm canh cá chim vây vàng theo hướng VietGap gắn với tiêu thụ sản phẩm tại xã Hải An, huyện Hải Lăng; Nghiên cứu bảo tồn, quản lý và khai thác bền vững loài hà Răng cưa khổng lồ tại Khu bảo tồn biển đảo Côn Cỏ; “Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây xoài ghép ĐL4 (Đài Loan), cây Sầu riêng Monthong (Thái Lan) và cây chôm chôm tại xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa”,...

Các nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn được triển khai trên nhiều lĩnh vực của đời sống văn hoá - xã hội. Các nhiệm vụ đã nghiên cứu các

giải pháp tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh Quảng Trị theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nghiên cứu thực trạng các vấn đề xã hội và kiến nghị một số chính sách cho một số ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương như: Nghiên cứu giải pháp phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh ở các xã, thị trấn biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông tỉnh Quảng Trị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030,... Các nhiệm vụ cũng đã nghiên cứu, cung cấp luận cứ khoa học đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các ban đảng, chính quyền như: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh Quảng Trị; Nghiên cứu phát huy vai trò Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam trong vận động, tập hợp đoàn kết các tôn giáo và đồng bào có đạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp đánh giá chất lượng chuyên môn nghiệp vụ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Trị thông qua sát hạch định kỳ,... Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện Triệu Phong tổ chức Hội thảo khoa học *“Hệ thống di tích chúa Nguyễn tại huyện Triệu Phong - Những giá trị lịch sử, văn hóa và định hướng bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản”*. Hội thảo góp phần định hướng bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích chúa Nguyễn tại huyện Triệu Phong và quy hoạch các địa điểm di tích liên quan đến Dinh chúa Nguyễn giúp huyện Triệu Phong có những cơ sở để định hướng trong quy hoạch và đầu tư các công trình tưởng niệm, tôn vinh, tri ân các chúa Nguyễn trên đất Triệu Phong.

Nhằm hỗ trợ triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ KH&CN có khả năng ứng dụng vào thực tiễn, phát huy tối đa kết quả ứng dụng của nhiệm vụ KH&CN, Sở đã tổ chức buổi làm việc với một số tổ chức, đơn vị nhằm thảo luận nhu cầu tiếp nhận các quy trình và các nhiệm vụ KH&CN. Sở đã giới thiệu về 70 quy trình công nghệ do Sở xây dựng, hoàn thiện, phát triển, làm chủ và sẵn sàng chuyển giao thông qua các nhiệm vụ KH&CN các cấp (bao gồm: 15 Quy trình, công nghệ mới đối với sản xuất nông nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; 11 Quy trình trong sản xuất dược liệu và chế biến nông sản; 06 Quy trình sản xuất các loại chế phẩm vi sinh vật; 33 Quy trình được hình thành từ các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước; 05 Quy trình về thiết kế và vận hành hệ thống tưới, nhà lưới, nhà kính tự động, bán tự động) và 17 nhiệm vụ KH&CN có khả năng ứng dụng và nhân rộng vào thực tiễn sản xuất. Đây là những quy trình, công nghệ được nghiên cứu, ứng dụng, thử nghiệm thành công và đã áp dụng vào thực tiễn sản xuất mang lại

hiệu quả cao, cũng như các quy trình công nghệ được hình thành từ tiền sản xuất và quay lại phục vụ thiết thực sản xuất ở địa phương. Các quy trình, công nghệ đáp ứng được nhu cầu thực tiễn, phù hợp với xu thế và có ý nghĩa lớn trong việc tạo sản phẩm mới, chất lượng cao và có khả năng tham gia tiếp cận và thương mại trên thị trường.

Thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026: Sở đã ban hành hướng dẫn quy trình hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; đã tổ chức các Hội đồng Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện các dự án; rà soát, đánh giá các hồ sơ đăng ký để làm căn cứ tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ. Từ đầu năm đến nay, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định hỗ trợ đợt 1 – năm 2023 với tổng kinh phí 495 triệu đồng đối với 09 tổ chức/cá nhân. Sở đã trình Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ đợt 2 - năm 2023 cho 16 tổ chức/cá nhân với tổng kinh phí 437 triệu đồng và đợt 3 – năm 2023 cho 28 tổ chức, cá nhân với tổng kinh phí 668 triệu đồng.

3. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực

3.1. Về công nghệ và thị trường công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai có hiệu quả Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 19/05/2023 ban hành Chương trình phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

Công tác thẩm định, có ý kiến công nghệ các dự án đầu tư ngày càng được chú trọng và mang lại hiệu quả tích cực, góp phần giúp doanh nghiệp chọn lựa các công nghệ tiên tiến, công nghệ mới để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; đồng thời hạn chế sử dụng các công nghệ lạc hậu gây ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe. Số lượng các dự án đầu tư do Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định, có ý kiến về công nghệ tăng vượt bậc đã khẳng định vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý chuyên ngành trong công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư. Năm 2023 Sở đã thẩm định và có ý kiến về công nghệ đối với 119 dự án.

Tổ chức có hiệu quả các cuộc khảo sát, xác định nguồn cung - cầu công nghệ và đổi mới sáng tạo của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp kết nối nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ, đồng thời thúc đẩy xây dựng các dự án về đổi mới sáng tạo. Tăng cường tư vấn, hỗ trợ chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp hoàn thiện quy trình công nghệ, thiết bị công nghệ phục vụ sản xuất. Tổ chức Hội nghị

“Kết nối, phát triển thị trường KH&CN cho các doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị với các doanh nghiệp Thành phố Đà Nẵng”.

Thành lập Hội đồng KH&CN thẩm định nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước cho 02 doanh nghiệp (Công ty TNHH Cao dược liệu Định Sơn Mai Thị Thủy và Công ty Cổ phần Dược liệu Trường Sơn) và hướng dẫn, tổ chức thẩm định và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 02 doanh nghiệp trên; đồng thời, hướng dẫn hồ sơ cho 01 doanh nghiệp KH&CN (Công ty TNHH Davics) tiến hành cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

Tổ chức đoàn tham gia chuỗi sự kiện “Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam - năm 2023” tại tỉnh Quảng Ninh (có 06 doanh nghiệp tham dự). Đặc biệt Công ty TNHH Pun Coffee (doanh nghiệp KH&CN của tỉnh Quảng Trị) được Bộ KH&CN lựa chọn tham luận với chủ đề “Ứng dụng KH&CN- Đổi mới sáng tạo trong quản lý vùng nguyên liệu và sản xuất hướng tới xuất khẩu sản phẩm cà phê”. Sự kiện đã cung cấp nhiều thông tin cho tổ chức, doanh nghiệp về chính sách, công nghệ, xu hướng công nghệ, cơ hội hợp tác, đầu tư; đồng thời tập trung giải quyết những vấn đề cụ thể của doanh nghiệp đang vướng mắc cần tháo gỡ, cung cấp các thông tin nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc định hướng phát triển, đổi mới công nghệ trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

3.2. Về sở hữu trí tuệ

Công tác triển khai Kế hoạch 155/KH-UBND ngày 03/8/2022 thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 đạt một số kết quả tích cực. Sở đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh: Đã triển khai có hiệu quả các hoạt động kỉ niệm Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 26/4; Thông báo rộng rãi đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn về một số điểm mới, nổi bật liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp theo Nghị định 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ để tổ chức thực hiện; Phối hợp với Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại thành phố Đà Nẵng tổ chức lớp tập huấn phổ biến kiến thức về Sở hữu trí tuệ cho 120 học viên, bao gồm: những điểm mới của Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi 2022; cách thức bảo vệ, quản lý, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm đặc sản truyền thống, những quy định, quy chế sử dụng nhãn hiệu khi được bảo hộ; hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, tên thương mại, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; hướng dẫn quản trị tài sản trí tuệ, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa,...và một số chính sách hỗ trợ của tỉnh trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

Công tác hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản, thế mạnh của tỉnh đạt một số kết quả tích cực. Năm 2023, tỉnh Quảng Trị đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp 05 văn bằng nhãn hiệu tập thể (Gạo bát đỏ Vĩnh Giang, Ném

Như Lê, Cam Thượng Phước, Gạo Ra dư ĐakRông, Ném Đồng Văn) và 37 văn bằng nhãn hiệu thông thường. Sở đang phối hợp triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thực hiện từ năm 2022 “*Xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị*”. Đến thời điểm báo cáo toàn tỉnh đã đăng ký bảo hộ được 02 chỉ dẫn địa lý (Tiêu Quảng Trị và Chè Vàng Quảng Trị), 06 nhãn hiệu chứng nhận và 59 nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm hàng hóa đặc trưng, thế mạnh của các địa phương. Chương trình OCOP hàng năm đã thực hiện phân hạng và công nhận được 119 sản phẩm OCOP và phần lớn các sản phẩm đã đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm thuộc Chương trình OCOP của tỉnh.

Sở duy trì điều tra, đánh giá hiệu quả nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh để có định hướng hỗ trợ phát triển. Làm việc với Cục Sở hữu trí tuệ và Vụ Phát triển Khoa học và Công nghệ địa phương về nhu cầu hỗ trợ, giải pháp khai thác công cụ sở hữu trí tuệ phục vụ bảo hộ, phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP; quản lý, phát triển các thương hiệu du lịch đặc thù của địa phương.

3.3. Về an toàn bức xạ hạt nhân

Công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ hạt nhân được duy trì, đảm bảo việc sử dụng, lưu giữ nguồn phóng xạ tại cơ sở an toàn, góp phần tích cực trong việc phòng ngừa ảnh hưởng của hoạt động bức xạ đến sức khỏe của cộng đồng. Toàn tỉnh hiện có 40 đơn vị có các thiết bị bức xạ (36 đơn vị trong lĩnh vực y tế với 67 thiết bị; 04 đơn vị trong lĩnh vực công nghiệp với 20 thiết bị). Công tác tổ chức kiểm tra và hướng dẫn thủ tục cấp phép cho tất cả các cơ sở sử dụng thiết bị X - quang trên địa bàn tỉnh hoạt động nề nếp, các quy trình cấp phép và sử dụng thiết bị X - quang thực hiện đúng quy định pháp luật. Năm 2023, Sở đã cấp phép tiến hành công việc bức xạ đối với 19 cơ sở. Phối hợp với Trung tâm Thông tin và đào tạo – Cục An toàn bức xạ hạt nhân tổ chức Lớp tập huấn về An toàn bức xạ trong y tế và công nghiệp và cấp Giấy chứng nhận đào tạo cho 65 học viên.

3.4. Về đổi mới sáng tạo

Sở Khoa học và Công nghệ triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, khuyến khích và thúc đẩy đổi mới sáng tạo gắn với thực hiện Kế hoạch số 3690/KH-UBND ngày 14/08/2019 về Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phát động tổ chức cuộc thi “*Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị*” năm 2023. Cuộc thi đã thu hút nhiều ý tưởng/dự án đăng ký, số lượng tăng vượt bậc so với mọi năm. Ban Tổ chức Cuộc thi đã tổ chức các khóa đào tạo tập huấn về kỹ năng

thuyết trình, lập kế hoạch, viết dự án khởi nghiệp; tổ chức kết nối cố vấn khởi nghiệp cho các tổ chức, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp tham gia Cuộc thi. Trên cơ sở chấm vòng sơ khảo, Ban Tổ chức Cuộc thi đã chọn được 16 tác giả, nhóm tác giả tham gia vòng chung kết. Căn cứ kết quả chấm thi, Ban Tổ chức sẽ tổ chức Lễ Tổng kết và trao giải Cuộc thi, dự kiến diễn ra vào tháng 01/2024.

Sở đã cử công chức, viên chức tham dự các hội thảo, hội nghị, diễn đàn, tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước như: Hội thảo “*Nghiên cứu hoàn thiện chính sách về cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung, tổ chức hỗ trợ thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo*” tại Thành phố Đà Nẵng; Hội thảo “*Thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo khu vực phía Bắc và Bắc Trung Bộ*” tại tỉnh Nghệ An; Diễn đàn cấp cao “*Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quảng Nam 2023*” và Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo Quảng Nam lần thứ 4 - TechFest Quang Nam 2023; tham gia lớp Đào tạo “*Cố vấn dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023*” do Trường Đại học Nguyễn Tất Thành phối hợp cùng Hội đồng Cố vấn Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Quốc gia (VSMA), BK Holdings tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh,...

Sở đã phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong triển khai Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương từ năm 2023. Đến nay Sở đã hoàn thành bộ cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023; tiến hành nhập dữ liệu trên phần mềm trực tuyến (tại đường link <https://ee.kobotoolbox.org/>) và tài liệu minh chứng phục vụ tính toán chỉ số Đổi mới sáng tạo.

Sở đã phối hợp với Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN khảo sát các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Đã trình Sở Tài chính thẩm định dự toán hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Trị năm 2023 thuộc lĩnh vực Sở phụ trách theo Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh, nội dung Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo năm 2023 (Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới và Hỗ trợ công nghệ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn Quảng Trị).

4. Về tiêu chuẩn đo lường chất lượng

Sở Khoa học và Công nghệ tập trung tham mưu UBND tỉnh triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp Quảng Trị nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030; Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ

doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025 định hướng năm 2030.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nắm bắt và thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng được thực hiện kịp thời và đầy đủ. Sở tập trung tuyên truyền kỷ niệm 73 năm ngày Bác Hồ ký sắc lệnh 08/SL về đo lường (20/01/1950 - 20/01/2023) và Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ; tuyên truyền về Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ quy định về việc quản lý hoạt động kinh doanh vàng, Thông tư 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và công tác quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tổ chức 7 lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ tiêu chuẩn đo lường chất lượng với hơn 463 lượt học viên tham gia.

Công tác tiêu chuẩn hóa được chú trọng, góp phần tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đưa các sản phẩm ra thị trường, khích lệ được sự đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, trong từng cá nhân và từng nhóm, lĩnh vực sản xuất. Sở đã tiếp nhận và xử lý 07 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu của 03 doanh nghiệp; Tiếp nhận và xử lý 02 hồ sơ miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu của 01 doanh nghiệp; Tiếp nhận và xử lý 06 hồ sơ công bố hợp chuẩn đối với 09 sản phẩm của 03 doanh nghiệp; Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng 20 Tiêu chuẩn cơ sở.

Công tác quản lý phương tiện đo được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo công bằng trong mua bán và bảo vệ tốt quyền lợi người tiêu dùng. Sở đã thực hiện theo dõi 15 cửa hàng của các đơn vị thực hiện thủ tục sửa chữa và báo cáo sau sửa chữa 28 cột đo xăng dầu theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Quản lý 03 đơn vị được ủy quyền thực hiện công tác kiểm định và thử nghiệm trên địa bàn tỉnh, năm 2023, các đơn vị đã kiểm định 45.089 phương tiện đo và thử nghiệm 2.553 mẫu.

Công tác kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng được tăng cường. Sở đã triển khai thực hiện 08 đợt kiểm tra tại 342 doanh nghiệp/cơ sở/hộ kinh doanh trên 09 huyện, thị xã, thành phố với 3.598 sản phẩm và 805 phương tiện đo với các nội dung: Kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Kiểm tra về tiêu chuẩn đo

lượng chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch đối với các sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn; Kiểm tra đặc thù về đo lường trong hoạt động kinh doanh xăng dầu; đồ chơi trẻ em; mũ bảo hiểm; cân ô tô; chất lượng và nhãn hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu và cân đồng hồ lò xo tại các chợ trên địa bàn tỉnh⁴. Thông qua hoạt động kiểm tra, đoàn kiểm tra đã yêu cầu các doanh nghiệp/hộ kinh doanh khắc phục những thiếu sót do đoàn kiểm tra chỉ ra, kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp/hộ kinh doanh thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Năm 2023, Sở đã tổ chức 01 đợt khảo sát về đánh giá tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường tại các doanh nghiệp có sử dụng phương tiện đo trên địa bàn tỉnh năm 2023⁵ và 01 đợt khảo sát đánh chất lượng thiết bị điện - điện tử trong kinh doanh sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh⁶.

5. Công tác thanh tra

Công tác thanh tra được thực hiện nghiêm túc. Sở đã phối hợp với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra định kỳ để không có sự chồng chéo, trùng lặp trong việc triển khai; đảm bảo các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ không được thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm theo đúng hướng dẫn của Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Chính phủ. Các lĩnh vực thanh tra được đưa vào kế hoạch đều là các lĩnh vực có tác động trực tiếp, ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt và đời sống của nhân dân.

Trong năm, Sở đã tổ chức 03 cuộc thanh tra tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong sản xuất, kinh doanh nước sạch, vàng và xăng dầu, dầu nhớt tại 39 tổ chức. Qua thanh tra đã phát hiện 06 doanh nghiệp vi phạm với các hình thức như: kinh

⁴ Kết quả kiểm tra: 100% cơ sở được kiểm tra đều có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm theo đúng ngành, lĩnh vực đã đăng ký kinh doanh; các cột đo xăng dầu kiểm tra đã được kiểm định; tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực; chì niêm phong và tem kiểm định dán ở những nơi có thể điều chỉnh (hoặc thay thế) còn nguyên vẹn...100% số mẫu lấy để kiểm tra chất lượng đạt yêu cầu về chất lượng đối với sản phẩm đồ chơi trẻ em, trị số Octan của xăng, phương tiện đo là cân ô tô được kiểm tra sai số tại các mức cân đều đạt yêu cầu. Qua kiểm tra, đoàn kiểm tra đã phát hiện 378/669 cân đồng hồ lò xo không đạt yêu cầu về đo lường; 12/23 cân ô tô hết hạn kiểm định; 634/2574 sản phẩm đồ chơi trẻ em không ghi nhãn sản phẩm hàng hóa đúng quy định và không gắn dấu hợp quy “CR”, vẫn còn tình trạng kinh doanh buôn bán đồ chơi trẻ em mang tính kích động, bạo lực; 09 cơ sở kinh doanh hàng đóng gói sẵn không đạt yêu cầu về đo lường, 02 cơ sở hết thời hạn sử dụng, 05 cơ sở ghi nhãn không đúng theo quy định về đo lường đối với lượng hàng đóng gói sẵn, 04 cơ sở trang bị phương tiện đo chưa phù hợp để kiểm soát về đo lường đối với hàng đóng gói sẵn; 34/958 mũ bảo hiểm các loại không ghi nhãn hàng hóa đúng quy định. Đa số cơ sở kinh doanh đồ chơi trẻ em, mũ bảo hiểm không lưu giữ bản sao chứng nhận chất lượng.

⁵ Đoàn đã tiến hành khảo sát tại 11 doanh nghiệp có sử dụng phương tiện đo, đồng thời thông qua việc khảo sát đã hướng dẫn các doanh nghiệp nâng cao năng lực đo lường thông qua các hoạt động kiểm định/hiệu chuẩn/thử nghiệm phương tiện đo.

⁶ Đoàn đã lấy 50 mẫu ngẫu nhiên tại các chợ trên địa bàn tỉnh để kiểm tra một số chỉ tiêu an toàn đối với thiết bị điện và điện tử của nhóm sản phẩm (ấm đun nước, máy sấy tóc, nồi cơm điện, quạt điện) lưu thông trên thị trường. Kết quả sau khi gửi mẫu đi kiểm tra các chỉ tiêu về an toàn điện có 35/50 mẫu đạt yêu cầu, chiếm tỷ lệ 70%; mẫu không đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 30%. Qua khảo sát đoàn đã kiến nghị đưa vào nội dung kiểm tra thiết bị điện - điện tử trong kinh doanh sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường vào kế hoạch kiểm tra năm 2024.

doanh sản phẩm, hàng hóa có chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng; tháo dỡ niêm phong, kẹp chì tại bộ phận điều chỉnh sai số của cột đo xăng dầu,... Chánh Thanh tra Sở đã ban hành 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 doanh nghiệp gồm 02 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu và 04 doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ với tổng số tiền là 15 triệu đồng.

6. Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số

Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trong toàn Sở. Phát động công chức, viên chức, người lao động của Sở hưởng ứng cuộc thi “Hiển kế nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính” do Sở Nội vụ tổ chức; tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu về công tác Cải cách hành chính và chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ”. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở và các quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở⁷.

Công tác rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc. Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành rà soát và đề xuất UBND tỉnh xem xét, phê duyệt phương án đề xuất, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ, theo đó, đã đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với 10 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (trong đó: lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng 01 thủ tục; lĩnh vực Hoạt động KH&CN: 02 thủ tục; lĩnh vực An toàn bức xạ hạt nhân: 07 thủ tục).

Sở thực hiện thông báo cho các tổ chức, cá nhân về việc triển khai danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo quy định. Thường xuyên công khai, niêm yết Bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở khi có thay đổi. Các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở được cập nhật kịp thời trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị, được thực hiện tại Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở.

Hoạt động của Bộ phận một cửa được tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu

⁷ Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 về công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định 3070/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 về Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

quả. Công chức tại Bộ phận một cửa của Sở được trang bị chữ ký số theo đúng quy định, có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành đúng nội quy, quy chế đã ban hành, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tích cực tuyên truyền cho cá nhân, tổ chức về dịch vụ công trực tuyến, cách thức thanh toán trực tuyến phí, lệ phí qua Cổng dịch vụ công quốc gia khi thực hiện thủ tục hành chính.

Số lượng thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông/tổng số thủ tục hành chính của Sở là 51/51 thủ tục. Số lượng thủ tục hành chính Sở tiếp nhận từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/12/2023 là 56 hồ sơ, trong đó hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến là 32 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp và dịch vụ bưu chính công ích 25 hồ sơ, 04 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua. Kết quả: Đang giải quyết 03 hồ sơ (chưa đến hạn); đã giải quyết 57 hồ sơ trước hạn, không có hồ sơ quá hạn. Tỷ lệ hồ sơ trả trước hạn đạt 100%. Năm 2023, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

Năm 2023, Sở đã tổ chức 02 lớp tập huấn phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 - Hệ thống quản lý chất lượng - Hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 9001 tại chính quyền địa phương cho gần 200 học viên là đại diện lãnh đạo/Thư ký Ban ISO của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Tiếp tục theo dõi, tổng hợp về công tác duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các đơn vị, địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 5890/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Sở đã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để dần đáp ứng các điều kiện cần thiết cho thực hiện công cuộc chuyển đổi số một cách đồng bộ từ thể chế số, chính quyền số, nhân lực số, hạ tầng số, dữ liệu số, an toàn an ninh số. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ; kỹ năng chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, an toàn thông tin mạng cho công chức được giao nhiệm vụ về chuyển đổi số. Thường xuyên duy trì hoạt động của đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh và Bộ KH&CN. Đảm bảo một số dữ liệu về lĩnh vực KH&CN như: sở hữu trí tuệ, kết quả nghiên cứu khoa học, thông tin KH&CN, công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng được thông suốt từ cơ sở dữ liệu của các đơn vị chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đến Sở và phục vụ việc tra cứu dữ liệu đối với người dân, doanh nghiệp, các tổ chức có liên quan. 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung. Thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ

công trực tuyến, thanh toán trực tuyến được đẩy mạnh thực hiện để giảm thời gian, chi phí thực hiện, nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Năm 2023, tại Lễ trao giải Chuyên đổi số Việt Nam 2023 (Vietnam Digital Awards 2023) do Hiệp hội Truyền thông Kỹ thuật số Việt Nam và Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị đã được nhận giải thưởng tại hạng mục Cơ quan Nhà nước chuyên đổi số xuất sắc.

7. Công tác nâng cao tiềm lực KH&CN

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ được UBND tỉnh phân bổ kinh phí thuộc kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương để triển khai dự án “Đầu tư thiết bị đo lường thử nghiệm và Công nghệ sinh học giai đoạn 1” (dự án đã hoàn thành khối lượng 100% và đang trong thời gian quyết toán hoàn thành) và dự án “Đầu tư thiết bị đo lường, thử nghiệm và công nghệ sinh học giai đoạn 2” (dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu). Các dự án nhằm tạo cơ sở vật chất kỹ thuật về đo lường, thử nghiệm và công nghệ sinh học để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hàng hóa xuất nhập khẩu, đảm bảo an toàn và chất lượng hàng hóa khi đưa vào lưu thông thị trường nội địa; tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học rộng rãi trong nông nghiệp và nông thôn, tạo ra được một số sản phẩm chủ lực của địa phương, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế.

Nhiệm vụ tăng cường năng lực nghiên cứu và nâng cấp trang thiết bị, công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động KH&CN cho các tổ chức KH&CN, phòng thí nghiệm được trung đầu tư trọng điểm, có chất lượng và hiệu quả sử dụng các phòng thí nghiệm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, môi trường; các phòng kiểm định, hiệu chuẩn đo lường; các phòng thí nghiệm về công nghệ sinh học phục vụ có hiệu quả phát triển KH&CN, quản lý nhà nước về KH&CN và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác phát triển nguồn lực KH&CN, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có năng lực, trình độ được quan tâm thực hiện. Sở đã phối hợp với nhiều cơ quan, đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên. Đội ngũ cán bộ tham gia vào công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với trình độ chuyên môn khá cao đã ngày càng đáp ứng yêu cầu tổ chức, hợp tác nghiên cứu và giải quyết các nhiệm vụ KH&CN của tỉnh. Năm 2023, Sở đã cử 34 lượt viên chức đào tạo về các lĩnh vực an toàn thiết bị y tế, kiểm định áp suất, thử nghiệm vật liệu xây dựng, Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO IEC 17025:2017; cử 03 viên chức tham gia đào tạo về kỹ thuật an toàn nôi hơi và bình chịu áp lực; 02 viên chức

tham gia đào tạo về lĩnh vực công nghệ nuôi cấy mô các dòng lan Dendrobium; 02 viên chức tham gia đào tạo về lĩnh vực công nghệ Realtime PCR. Sở cũng đã cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng như: Tham gia lớp trung cấp chính trị 04 người; tham gia lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính: 02 người; tham gia lớp tập huấn chuyển đổi số năm 2023: 18 người; tham gia tập huấn ứng dụng CNTT năm 2023 01 người; tham gia lớp tập huấn An toàn bảo mật thông tin 2023 02 người; tham gia lớp tập huấn nâng cao ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc: 03 người; tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ cho CCVC làm việc bộ phận một cửa: 03 người; tham gia lớp tập huấn về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng: 01 người; tham gia lớp bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính 2023: 04 người;

8. Hợp tác quốc tế về KH&CN

Sở đã tổ chức Đoàn công tác tham dự Diễn đàn kết nối công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Việt Nam - Lào năm 2023 tổ chức tại Trung tâm đào tạo quốc tế của Bộ Ngoại giao Lào (ICTC), thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào do Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam phối hợp với Bộ Công nghệ và Truyền thông Lào tổ chức. Ngoài tham gia các hoạt động Diễn đàn cao cấp; Hội thảo chuyên đề; Trình diễn giới thiệu, kết nối công nghệ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo,... Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị đã tham gia 01 gian hàng trưng bày các sản phẩm KH&CN do Sở nghiên cứu, sản xuất và các sản phẩm đặc sản tiêu biểu của tỉnh. Những sản phẩm này đã được các đơn vị, doanh nghiệp và đại biểu tham dự Diễn đàn đón nhận, ưa chuộng.

Sở tiếp tục triển khai có hiệu quả dự án *Ứng dụng đèn LED cho các tàu đánh bắt xa bờ tỉnh Quảng Trị* do tổ chức NEDO Nhật Bản tài trợ (thời gian thực hiện từ năm 2017 - 2024). Đã phối hợp thực hiện giám sát kiểm tra tình hình hoạt động của các thiết bị và thu thập số liệu của 40 tàu đánh bắt được lắp đặt thiết bị của dự án tại Thị trấn Cửa Tùng, (huyện Vĩnh Linh); xã Gio Hải, Gio Việt, Thị trấn Cửa Việt (huyện Gio Linh); xã Triệu An (huyện Triệu Phong); Gửi các thông tin (hình ảnh chụp thiết bị, đồng hồ đo và bảng thống kê) cho phía đối tác Chính phủ Nhật Bản (NEDO và Công ty Stanley Electric)... nhằm giúp tính toán theo Cơ chế Tín chỉ chung JCM và quy đổi phát thải Carbon dioxide theo Cơ chế Tín chỉ chung JCM Methodology đã ký kết giữa hai Chính phủ Việt Nam – Nhật Bản. Dự án đã mang lại hiệu quả trên nhiều lĩnh vực về kinh tế, xã hội, môi trường gắn với phát triển bền vững; qua thực hiện đã hỗ trợ cho ngư dân vươn khơi bám biển, giảm chi phí tối đa về nhiên liệu phục vụ đánh bắt, nâng cao hiệu quả khai thác hải sản và bảo vệ môi trường.

Sở đã tổ chức Đoàn công tác làm việc với Trường Đại học Quốc gia Gia

Nghĩa, Công ty Symon Agricultural Biotech, Công ty Hoa Lan Nhất Tâm, Công ty TNHH Công nghệ Dinh dưỡng Bairen và một số các mô hình nông nghiệp thông minh tại Đà Loan để triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về KH&CN, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

9. Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

9.1. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Duy trì, mở rộng tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị đo lường, tổ chức thử nghiệm chất lượng sản phẩm phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh. Trung tâm đã được Trung tâm giám định và chứng nhận hợp chuẩn hợp quy Vietcert chứng nhận cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo TCVN ISO 9001:2015 đối với các lĩnh vực Thử nghiệm Hóa học, Sinh học, Cơ lý, Vật liệu xây dựng, Không phá hủy, Điện - Điện tử, Kiểm định và Hiệu chuẩn phương tiện đo. Trung tâm đang tiến hành các thủ tục, hồ sơ đăng ký lại hoạt động chứng nhận đối với ngành KH&CN trong lĩnh vực chứng nhận sản phẩm, hàng hóa thiết bị điện, điện tử phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ KH&CN ban hành; chỉ định lại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo; chỉ định tổ chức kiểm định phương tiện đo Nhiệt kế y học điện tử tiếp xúc có cơ cấu cực đại, nhiệt kế y học bức xạ hồng ngoại đo nhiệt độ tai cơ thể người, phương tiện đo tiêu cự mắt kính; chỉ định lại tổ chức kiểm định bể đóng cố định. Năm 2023, Trung tâm thực hiện sửa chữa, kiểm định, hiệu chuẩn 96 phương tiện đo, thiết bị thử nghiệm nhằm đáp ứng được năng lực kiểm định, hiệu chuẩn hàng năm theo quy định.

Thực hiện các hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước: kiểm định 111 phương tiện đo trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu nhờn; thử nghiệm chất lượng 67 mẫu vàng trang sức, mỹ nghệ; kiểm định 20 đồng hồ đo nước lạnh; thử nghiệm 50 mẫu sản phẩm hàng hóa điện - điện tử.

Tổ chức triển khai kiểm định các phương tiện đo nhóm II theo quy định tại Thông tư 23/2013/TT-BKH&CN ngày 26/9/2013 và Thông tư 07/2019/TT-BKH&CN ngày 26/7/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2013/TT-BKH&CN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 cho khách hàng trên địa bàn tỉnh bao gồm kiểm định cột đo nhiên liệu; cân ô tô; cân thông dụng, Công tơ điện; đồng hồ đo nước lạnh; taximet và các phương tiện đo khác. Thực hiện hợp đồng kiểm định đối chứng công tơ điện và đồng hồ đo nước lạnh với Công ty Điện lực Quảng Trị và Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Trị. Tổng số chuẩn, phương tiện đo được kiểm định, hiệu chuẩn trong năm 2023 là 6.327 phương tiện đo các loại.

Thử nghiệm mẫu nước các loại, phân bón, vật liệu xây dựng... phục vụ theo yêu cầu của các tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh. Thử nghiệm mẫu vàng so sánh liên phòng cho Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm Quảng Bình. Thử nghiệm mẫu vàng cho các cơ quan đơn vị nhà nước phục vụ công tác đánh giá, giám định theo yêu cầu. Tổng số mẫu các loại đã được thử nghiệm trong năm 2023 là 2.553 mẫu.

9.2. Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Triển khai có hiệu quả công tác truyền thông KH&CN. Xuất bản Đặc san KH&CN 04 số (số lượng in 400 cuốn) và xuất bản 12 Bản tin KH&CN lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN. Thực hiện 12 chuyên mục KH&CN trên Đài PT-TH Quảng Trị và 12 chuyên mục KH&CN trên Báo Quảng Trị. Phối hợp với Đài PT-TH Quảng Trị cung cấp tư liệu để đưa 24 tin thời sự trên Đài PT-TH Quảng Trị. Duy trì hoạt động Cổng Thông tin KH&CN của Sở và các chuyên mục⁸. Duy trì quản trị trang web sanphamquangtri.com. Tích hợp, hỗ trợ khai thác cơ sở dữ liệu (Đã tạo liên kết với 05 CSDL về KH&CN trên Cổng bao gồm: CSDL quốc gia về KH&CN; Hệ tri thức Việt số hóa; Nền tảng dữ liệu và dịch vụ sở hữu công nghiệp; CSDL tiêu chuẩn Việt Nam; CSDL cung cầu công nghệ).

Thu thập, tổng hợp, báo cáo thống kê ngành KH&CN năm 2022 gửi Cục Thông tin KH&CN quốc gia. Báo cáo các chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh về KH&CN gửi Cục Thống kê tỉnh. Rà soát, lập danh sách các tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh có đăng ký hoạt động KH&CN năm 2023. Cập nhật thông tin nhiệm vụ KH&CN vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN. Phối hợp phối hợp thực hiện triển khai điều tra nhận thức công chúng về KH&CN năm 2023 của Bộ KH&CN.

Thu thập, công bố thông tin nhiệm vụ KH&CN và tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN: Tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN và cấp giấy chứng nhận cho 07 nhiệm vụ KH&CN.

Xây dựng và xuất bản kỷ yếu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp Bộ giai đoạn 2011 -2021 với số lượng 150 cuốn bản in và tích hợp, cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN tại địa chỉ: <https://sokhcn.quangtri.gov.vn/>.

Triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng⁹. Tổ chức 25 lớp tập huấn

⁸ Cập nhật 115 tin, bài viết mới; 2.050 tin, bài từ các nguồn tin được phép trích dẫn; Cập nhật 550 văn bản do các cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến hoạt động KH&CN. Cập nhật 04 số Đặc san; 12 Bản tin Thông tin KH&CN; 12 Video chuyên mục KH&CN; Các bản tin của Cục Thông tin KH&CN; 12 Tổng luận KH&CNKT. Xây dựng 05 chuyên mục (*Mừng Đảng, Mừng Xuân; Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới; Kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam; Ngày KH&CN Việt Nam; Ngày Quốc khánh 02/9*). Cập nhật thông tin các chuyên mục thường xuyên trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN (*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; Đề án Chế phẩm vi sinh*).

⁹ Nghiên cứu và hoàn thiện quy trình nhân giống cây Xạ đen (*Celastrus hindsii Benth*) bằng phương pháp nuôi cấy mô; Nghiên cứu quy trình, sản xuất thử nghiệm cây giống bằng phương pháp nuôi cấy mô và trồng thử nghiệm hoa Lan tiêu Hồ điệp (*Phalaenopsis sp*); Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong việc phát hiện các loại tác nhân gây bệnh trên thực phẩm ăn liền, không qua chế biến gây ngộ độc cho con người; Phân lập, tuyển chọn và định danh

chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh¹⁰.

Triển khai Đề án Ứng dụng chế phẩm vi sinh trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 tại địa bàn tỉnh Quảng Trị: Thực hiện khảo sát, nắm bắt nhu cầu sử dụng chế phẩm vi sinh tại một số địa phương trong tỉnh. Đã sản xuất và cấp đủ 23,160 tấn chế phẩm vi sinh các loại cho người dân trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu của đề án.

Triển khai hoạt động dịch vụ: Sản xuất và thương mại các loại sản phẩm: cà gai leo, trà vàng, đông trùng hạ thảo, Lan kim tuyến, Lan hồ điệp... Sản xuất 8.000 cây giống chuối lùn bản địa; 11.300 kg giống nấm sò cấp 3; 880 chai giống nấm sò cấp 2; 150 kg giống nấm rơm cấp 3; 12.800 bịch bịch nấm Sò trên nguyên liệu bông; 38.000 bịch bịch nấm Sò trên nguyên liệu mùn cưa.

Theo dõi, chăm sóc hoa lan hồ điệp, dây tây và một số cây trồng khác tại Trạm Nghiên cứu, Ứng dụng KH&CN Bắc Hướng Hóa.

Thực hiện các đề tài, dự án KH&CN các cấp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sở Khoa học và Công nghệ đã tập trung nguồn lực triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, từng bước khẳng định vai trò quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Tiềm lực, trình độ KH&CN của tỉnh ngày càng được nâng cao trên tất cả các lĩnh vực: nhân lực, nguồn lực thông tin, đầu tư tài chính, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ nghiên cứu khoa học, cơ chế, chính sách và tổ chức mạng lưới các tổ chức KH&CN, các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ... Các cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh được xây dựng, hoàn thiện với nhiều cơ chế, chính sách linh hoạt, phù hợp đã tạo động lực cho KH&CN và đổi mới sáng tạo bứt phá, tạo môi trường thúc đẩy phát triển KT - XH của tỉnh. Công tác triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chính phủ về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và chuyển đổi số được tập trung thực hiện

chúng nấm men đất *Lipomyces starkeyi* có khả năng sinh chất giữ ẩm polysaccharit; Xây dựng mô hình nuôi trồng thử nghiệm Nấm Hoàng Đế (*Milky*); Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất khảo nghiệm hệ sợi tơ nấm Nấm Linh Chi (*Ganoderma lucidum*) trên môi trường lòng...

¹⁰ Bao gồm: 05 lớp về ứng dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý rác thải sinh hoạt; 05 lớp về ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong nuôi trồng thủy sản; 05 lớp về ứng dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý rác thải sinh hoạt; 05 lớp về kỹ thuật trồng và chăm sóc nấm ăn, nấm dược liệu; 05 lớp về kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất rau an toàn và trồng hoa thương phẩm.

có hiệu quả. Các nhiệm vụ ứng dụng, chuyển giao công nghệ của cuộc Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 mang lại kết quả tích cực. Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên các ngành, lĩnh vực được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả quan trọng.

Công tác quản lý các nhiệm vụ KH&CN đã được đổi mới căn bản, toàn diện. Số lượng các đề tài, dự án nghiên cứu thành công được nhân rộng phục vụ sản xuất và đời sống ngày càng tăng. Ứng dụng công nghệ cao trong chế biến sâu các sản phẩm đặc sản tỉnh Quảng Trị đem lại kết quả nổi bật, nhiều sản phẩm KH&CN đã được thương mại hóa. Công tác hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng, chuyển giao các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả quan trọng, thiết thực hỗ trợ nhiều doanh nghiệp bứt phá vươn lên tiếp cận thành tựu KH&CN tiên tiến; đổi mới công nghệ, thiết bị, nâng cao chất lượng, gia tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa. Công tác phát triển thị trường KH&CN và doanh nghiệp KH&CN đã có chuyển biến tích cực, không ngừng hỗ trợ doanh nghiệp kết nối nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ. Số lượng các dự án đầu tư được thẩm định và tham gia ý kiến về công nghệ tăng vượt bậc. Công tác xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm truyền thống của tỉnh có những bước tiến. Công tác quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm của tỉnh sau khi được bảo hộ được chú trọng. Công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển các dịch vụ thử nghiệm, kiểm định... tạo niềm tin cho người tiêu dùng đối với chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ. Công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc được duy trì, hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp nâng cao chất lượng, tạo thuận lợi để thương mại hóa sản phẩm. Công tác kiểm tra, thanh tra về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa góp phần quan trọng đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng trong đo lường, chất lượng, góp phần vào việc ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng và không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Nhận thức của người dân về các quy định của pháp luật liên quan đến KH&CN được nâng lên; nhiều tổ chức, cá nhân mạnh dạn đổi mới công nghệ và ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm, góp phần phát triển KT - XH của tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh năm 2023 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Mặc dù Sở Khoa học và Công nghệ đã quyết liệt triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các định hướng, mục tiêu nhiệm vụ KH&CN theo kế hoạch, tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số

nhiệm vụ kết quả vẫn chưa cao.

Kinh phí đầu tư cho KH&CN còn thấp, chưa đảm bảo cho công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Kinh phí hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng, nhân rộng, chuyển giao công nghệ thời gian qua còn thấp, chưa thực sự thu hút sự quan tâm đồng đảo của các các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh chưa hình thành đầy đủ; công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở ươm tạo... Mức độ tiếp nhận và làm chủ công nghệ của hầu hết tổ chức, cá nhân còn hạn chế; yếu tố kỹ thuật, kỹ năng công nghệ, kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của nguồn nhân lực thấp. Đa phần các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, việc đổi mới công nghệ chưa được các doanh nghiệp quan tâm đúng mức nên năng lực cạnh tranh còn thấp. dẫn đến khó khăn trong việc thu hút khu vực tư nhân tham gia đầu tư vào các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo...

Thị trường KH&CN của tỉnh vẫn chưa hình thành đầy đủ để phục vụ cho nhu cầu của các doanh nghiệp cũng như các đơn vị, tổ chức và cá nhân thực hiện các hoạt động mua, bán công nghệ trên thị trường cũng như hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN hình thành và phát triển. Việc hỗ trợ, kết nối bên có nguồn cung với bên cầu công nghệ vẫn còn hạn chế. Thiếu sự kết nối giữa các nhà khoa học, các viện nghiên cứu, trường đại học với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh,...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

Năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tập trung khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để KH&CN trở thành đòn bẩy của công cuộc tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là:

1. Tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách nhằm đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh. Bao gồm:

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi *Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2026.*

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực

hiện Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 24/8/2023 của BTV Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (thay thế Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định của UBND tỉnh Quy định quản lý nhà nước về hoạt động sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (thay thế Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định quản lý nhà nước về hoạt động sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị).

2. Tăng cường công tác nghiên cứu, chuyển giao và nhân rộng các kết quả KH&CN vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Chú trọng ứng dụng công nghệ cao, các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào các ngành, lĩnh vực. Phát triển và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học trong các ngành, lĩnh vực. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh và Đề án Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

3. Triển khai mạnh mẽ các chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với thực hiện Kế hoạch số 5807/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của BTV Tỉnh ủy “về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

4. Triển khai mạnh mẽ các chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3690/KH-UBND ngày 14/08/2019 về Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025.

5. Phát triển thị trường KH&CN. Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ. Phát triển doanh nghiệp KH&CN. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 19/05/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

6. Triển khai có hiệu quả các chương trình hỗ trợ về sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh. Tập trung hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản, thế mạnh của tỉnh. Phát triển các sản phẩm có khả năng hoàn thiện nâng cấp trong Chương trình Mỗi xã một sản phẩm - OCOP của tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 03/08/2022 Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

7. Tăng cường và đổi mới công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng và hội nhập thị trường nội địa và quốc tế, áp dụng công nghệ cao trong quản lý. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 5883/KH-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025 định hướng năm 2030.

8. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ hợp tác quốc tế về KH&CN. Tiếp tục triển khai dự án *Ứng dụng đèn LED cho các tàu đánh bắt xa bờ tỉnh Quảng Trị* do tổ chức NEDO Nhật Bản tài trợ. Tổ chức đoàn công tác đi nghiên cứu học tập tại nước ngoài về triển khai Dự án sản xuất khí hydro từ năng lượng gió và mặt trời làm tiền đề cho chuyển đổi xanh của tỉnh Quảng Trị. Tham dự các sự kiện, diễn đàn, hội thảo quốc tế trong lĩnh vực KH&CN.

9. Tăng cường tiềm lực KH&CN, tập trung đầu tư trọng điểm, có chất lượng và hiệu quả. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí để phát triển KH&CN. Phát triển Trạm Ứng dụng KH&CN Bắc Hướng Hóa thành điểm nông nghiệp công nghệ cao kết hợp với phát triển du lịch. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu tổ chức, hợp tác nghiên cứu và giải quyết các nhiệm vụ KH&CN của tỉnh.

10. Tổ chức tái bản cuốn sách *Địa chí Quảng Trị* nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập của các tổ chức và nhân dân trên địa bàn.

11. Sơ kết 05 thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

12. Tổ chức có hiệu quả các cuộc kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ,... tập trung vào các lĩnh vực quan trọng, thiết yếu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tổ chức có hiệu quả các cuộc điều tra, khảo sát như: Khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; Điều tra, đánh giá hiệu quả nhãn hiệu (chứng nhận, tập thể và chỉ dẫn địa lý) sản phẩm hàng hóa đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; Khảo sát tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường trên địa bàn tỉnh; Khảo sát hoạt động công bố tiêu chuẩn chất lượng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, mã số mã vạch tại các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trên địa bàn tỉnh,...Theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp KH&CN nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Thắng

